TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2024/HS-ST
Ngày: 18- 6- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng Bạch

Ông Vương Tấn Độ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Mai Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 108/2024/HSST, ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo :

N H L; sinh năm 2000, tại: V L; Hộ khẩu thường trú: Số 353A đường T T A, phường T N, Thành phố V L, tỉnh V L; giới tính: Nam quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: /12; con ông T A V, sinh năm 1974 và bà N T N T, sinh năm: 1980; hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên N T M L và có 01 con sinh năm 2021, tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 14/11/2023(Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Ông N V D, sinh năm 1954; Trú tại: Số 297/4/17 đường P X L, phường 02, quận P N, Thành phố Hồ Chí Minh(Vắng mặt).

2/Ông C K T, sinh năm 1982; Trú tại: Số 103/29 đường L S, phường 16, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

Người làm chứng:

1/Ông H T T, sinh năm 1990; Trú tại: Ấp C Đ, xã P T, tỉnh C M (Vắng mặt)

2/Ông L H V, sinh năm 1994; Trú tại: Số 88 đường B T, phường T T A, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 35 phút ngày 14/11/2023, Tổ tuần tra hình sự đặc nhiệm Công an quận Bình Tân tuần tra đến trước số 4303 N C P, phường T T A, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện 02 đối tượng H V T điều khiển xe mô tô biển số 53R2-2820 chở N H L có biểu hiện nghi vấn. Kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần trước bên phải của L có cất giấu 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu, L khai là ma túy đá. Số ma túy này do N H L mua của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) ở khu vực đường T L 10 với giá 300.000 đồng để sử dụng. Tổ kiểm tra đưa L cùng vật chứng về Công an phường Tân Tạo A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó vụ việc được chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân giải quyết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, N H L khai nhận: Trưa ngày 14/11/2023, H T T sử dụng xe mô tô 53R2-2820 chở L đi ăn cơm. Đến đường T L 10, L nói Tây dừng xe cho L đi gặp người bạn mượn tiền, sau đó L mua ma túy của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 300.000 đồng, cất giấu số ma túy trên để sử dụng cho bản thân. Tây không hùn tiền và không biết việc L mua ma túy. Lời khai của N H L phù hợp với lời khai của H T T, người chứng kiến và các tình tiết, diễn biến của vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu. Thu giữ của N H L; Tại Bản Kết luận giám định số 12834/KL-KTHS ngày 22/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu (ký hiệu m1) là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,2683 g loại Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, có số thuê bao 0362326841, L dùng để liên lạc mua ma túy;

- 01 xe mô tô biển số 53R8-2820. Xác minh chủ sở hữu là N V D, ngụ 418/4 P X L, Phường 2, quận P N. Năm 2003, anh Dụ bán xe cho người khác không làm thủ tục sang tên. Năm 2019, anh C K T, ngụ 103/29 L S, Phường 16, Quận 11 mua xe với giá 4.000.000 đồng, không có giấy tờ, không làm thủ tục sang tên. Ngày 14/11/2023, anh T cho N H L mượn xe đi ăn cơm, sau đó L sử dụng đi mua ma túy.

Vật chứng được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân chuyển giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Tại bản cáo trạng số: 103/CT-VKS ngày 11/4/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố bị cáo N H L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo N H L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 46, điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định ngoài có các chữ ký ghi tên N H L, N V H (người chứng kiến), Lý Văn Dương (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Tân Tạo A, quận Bình Tân; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số thuê bao 0362326841, trả lại cho ông C K T 01 xe mô tô biển số 53R8-2820

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự qui định. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Hành vi của bị cáo N H L đã phạm

vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe con người và ảnh hưởng đến sự phát triển của cộng đồng xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo do chay lười lao động, thích hưởng thụ nên sớm đi vào con đường nghiện ngập. Mặt khác ma túy còn làm người sử dụng tự hủy hoại bản thân mà còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình làm cho xã hội phải gánh chịu hậu quả to lớn do ma túy để lại, góp phần làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm lây lan những căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đối với người nghiện ma túy.

Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy, là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên Tàng trữ trái phép chất ma túy, bất chấp những qui định của pháp luật, điều đó thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cần có một khoảng thời gian dài cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập cải tạo, từ bỏ con đường nghiện ngập mà phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo, tàng trữ ma túy qua giám định có khối lượng 0,2683g loại Methamphetamine. Do dó, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 để truy tố bị cáo là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhân thân tốt bản thân chưa tiền án tiền sự tại cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải Hội đồng xét xử cũng cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 gói niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định ngoài có các chữ ký ghi tên N H L, N V H (người chứng kiến), Lý Văn Dương (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Tân Tạo A, quận Bình Tân qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2683 g loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số thuê bao 0362326841 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô biển số 53R8-2820. Qua xác minh chủ sở hữu là N V D, ngụ 418/4 P X L, Phường 2, quận P N. Năm 2003, anh D bán xe cho người khác không làm thủ tục sang tên. Năm 2019, anh C K T, ngụ 103/29 L S, Phường 16, Quận 11 mua xe với giá 4.000.000 đồng, không có giấy tờ, không làm thủ tục sang tên. Ngày 14/11/2023, anh T cho bị cáo mượn xe đi ăn cơm, sau đó sử dụng vào việc phạm tội anh T không biết. Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân tiếp tục đăng thông tin tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe nói trên trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày tuyên án nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì trả lại cho anh C K T.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo N H L 02(hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2023.

Căn cứ Điều 46, điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a Khoản 2 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định ngoài có các chữ ký ghi tên N H L, N V H (người chứng kiến), Lý Văn Dương (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số thuê bao 0362326841.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân tiếp tục đăng thông tin tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô biển số 53R8-2820 trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày tuyên án nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì trả lại cho anh C K T.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số NK24/145TAM ngày 15/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân)

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**